

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Kết quả giao dịch thị trường cơ sở

	VNINDEX	HNXINDEX
Điểm số	1002.91	105.15
Thay đổi (%)	-0.70%	-0.83%
KLGD (triệu CP)	184.31	20.54
GTGD (tỷ VND)	4199	248
Số mã tăng	132	55
Số mã giảm	197	75
Số mã đứng giá	92	236

Kết quả giao dịch HĐTL chỉ số VN30

Hợp đồng	Chỉ số	Thay đổi (%)	KLGD (Tỷ VND)	OI (Hợp đồng)
VN30F2006	938.9	-0.04%	64	250
VN30F2003	0.0	-0.36%	18	110
VN30F1912	931.5	-0.43%	986	1,327
VN30F1911	929.0	-0.51%	53,872	24,228
Tổng			54,940	25,915

Tâm điểm nhóm ngành trong ngày

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Dịch vụ vận tải	1.70%	TCL, VNT, VSA, TCO...
Thép và sản phẩm thép	1.20%	HPG, HSG, DTL, VIS...
Sản xuất & Phân phối Điện	1.00%	PPC, NT2, VSH, CHP...
Sản xuất ô tô	1.00%	TCH, SVC, CTF, HHS...
Khách sạn	0.90%	VNG, OCH, SGH, DAH...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Thực phẩm	-1.20%	VNM, MSN, SBT, KDC...
Bảo hiểm phi nhân thọ	-1.30%	PVI, BIC, BMI, PGI...
Containers & Đóng gói	-1.30%	INN, SVI, MCP, SDG...
Ngân hàng	-1.60%	VCB, BID, CTG, MBB...
Phần mềm	-1.90%	FPT, SRA, VLA...

Tâm điểm nhóm ngành trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Sản xuất ô tô	7.90%	TCH, SVC, CTF, HHS...
Dịch vụ vận tải	4.50%	TCL, VNT, VSA, TCO...
Phân phối xăng dầu & khí đốt	3.90%	GAS, PGD, PGS, PGC...
Sản xuất & Phân phối Điện	3.30%	PPC, NT2, VSH, CHP...
Vận tải Thủy	2.00%	PVT, VTO, GSP, VIP...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Containers & Đóng gói	-3.00%	INN, SVI, MCP, SDG...
Nước	-3.50%	BWE, TDW, CLW, BTW...
Phân phối hàng chuyên dụng	-4.00%	MWG, FRT, DGW, COM...
Phần mềm	-4.20%	FPT, SRA, VLA...
Thực phẩm	-4.60%	VNM, MSN, SBT, KDC...

Tâm điểm nhóm ngành trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Sản xuất giấy	8.20%	DHC, HAP, CAP, VID...
Phân phối xăng dầu & khí đốt	7.10%	GAS, PGD, PGS, PGC...
Dịch vụ vận tải	6.40%	TCL, VNT, VSA, TCO...
Thép và sản phẩm thép	6.30%	HPG, HSG, DTL, VIS...
Vận tải Thủy	4.50%	PVT, VTO, GSP, VIP...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Phân phối hàng chuyên dụng	-4.80%	MWG, FRT, DGW, COM...
Lốp xe	-5.40%	DRC, CSM, SRC, VKC...
Thực phẩm	-6.60%	VNM, MSN, SBT, KDC...
Hàng May mặc	-6.70%	STK, TCM, TNG, FTM...
Khai khoáng	-9.70%	KSB, HGM, BMC, DHM...

Thị trường cơ sở

Thị trường có diễn biến điều chỉnh trên cả 2 sàn với thanh khoản giảm nhẹ và độ rộng thị trường nghiêng hoàn toàn về số mã giảm điểm. Thị trường mở đầu phiên với mức tăng nhẹ, trước khi áp lực bán tăng dần về cuối phiên, đẩy 2 chỉ số rời xa mốc tham chiếu. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn chịu áp lực điều chỉnh mạnh trong phiên hôm nay với VIC, VNM, VCB... điều chỉnh. Xét riêng trong rổ cổ phiếu VN30 có 8 mã tăng và 19 mã giảm điểm. Đáng chú ý, nhóm cổ phiếu được đưa vào rổ danh mục VN Diamond đồng loạt giảm mạnh trong phiên hôm nay như CTG, DXG, FPT...

Xét về biến động các nhóm ngành, cổ phiếu ngành thép tăng giá trên diện rộng ở HPG, NKG, HSG, TLH... Tương tự, cổ phiếu ngành dầu khí biến động tích cực hơn so với thị trường chung ở GAS, PVD, PVC... Trong khi đó, cổ phiếu chứng khoán diễn biến tiêu cực với SSI, HCM, VND... giảm điểm.

Thị trường Hợp đồng tương lai chỉ số VN30

4 hợp đồng tương lai đồng loạt giảm, phù hợp với diễn biến giảm của chỉ số VN30 Index. Thanh khoản thị trường phái sinh giảm nhẹ, tập trung chủ yếu ở HĐ F1911. Chênh lệch giữa các HĐ với chỉ số VN30 Index tăng mạnh lên mức 9-19 điểm.

Điểm tin ngày

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank, VCB: HSX) công bố quyết định giảm đồng loạt 0.5%/năm lãi suất cho vay đối với các khoản vay hiện hữu bằng VND của doanh nghiệp, cho giai đoạn 1/11/2019 – 31/12/2019. Đây là lần đầu tiên trong năm nay chính sách giảm lãi suất cho vay của Vietcombank được áp dụng rộng rãi cho tất cả các doanh nghiệp. Trước đó, VCB đã hạ lãi suất cho vay đối với 5 nhóm lĩnh vực ưu tiên với mức giảm là 1%/năm.

Theo đánh giá từ Chủ tịch HĐQT VCB, việc giảm lãi suất này sẽ có tác động trực tiếp tới trên 320 nghìn tỷ đồng dư nợ của Vietcombank và lợi nhuận ngân hàng sẽ giảm 260 - 300 tỷ đồng trong 2 tháng cuối năm. Tuy nhiên, trước đó, lãi suất huy động của VCB cũng đã được điều chỉnh giảm 0.2% theo xu hướng của thị trường, với mức lãi suất tiền gửi ở các kỳ hạn ngắn 1 - 3 - 6 tháng giảm còn 4.3% - 5.3%/năm. Việc lãi suất huy động điều chỉnh giảm cũng sẽ tác động giúp lợi nhuận của VCB tăng khoảng 160 tỷ đồng. Do vậy tác động của việc giảm lãi suất cho vay đến lợi nhuận của VCB trong Quý 4 là không đáng kể.

Thanh khoản trong hệ thống ngân hàng trong tuần giao dịch 11/11 – 15/11 duy trì trạng thái tương đối cân bằng khi lãi suất liên ngân hàng giảm nhẹ, tuy nhiên NHNN lại duy trì trạng thái bơm ròng tiền và hạ khối lượng tín phiếu đang lưu hành xuống. Cụ thể, lãi suất liên ngân hàng kỳ hạn qua đêm đóng cửa tuần ở mức 1.771% (-0.169% wow); lãi suất kỳ hạn 1 tuần là 2.014% (-0.126%); 2 tuần là 2.186% (-0.074%) so với phiên ngày 08/11. Trong khi đó, lãi suất liên ngân hàng đối với USD tiếp tục giảm ở tất cả các kỳ hạn, hiện ở mức 1.73 – 1.83% cho kỳ hạn qua đêm và 1 tuần. Nhờ vậy, chênh lệch lãi suất VND – USD đã chuyển sang mức dương tuần thứ 2 liên tiếp.

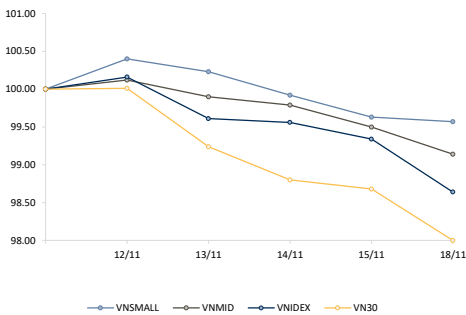
Top cổ phiếu tác động VN30

Top mã đóng góp tích cực nhất	Điểm số
HPG	0.57
HDB	0.33
SAB	0.10
Top mã đóng góp tiêu cực nhất	Điểm số
VNM	-1.53
TCB	-1.42
VIC	-0.93

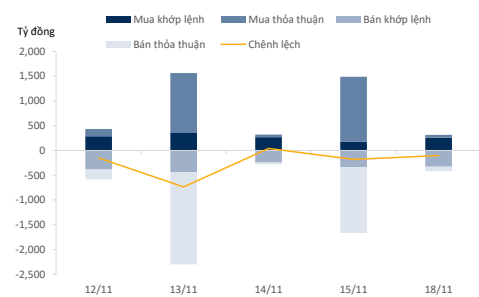
Top cổ phiếu tác động VNINDEX

Top mã đóng góp tích cực nhất	Điểm số
GAS	0.22
HPG	0.20
SAB	0.19
Top mã đóng góp tiêu cực nhất	Điểm số
VCB	-2.29
VIC	-1.48
VNM	-1.13

Biến động nhóm cổ phiếu



Diễn biến giao dịch khối ngoại sàn HSX



Top cổ phiếu mua/bán ròng khối ngoại

Mã	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị mua ròng
VRE	32.24%	390,398,482	80,101,450,000
HDB	23.66%	61,626,675	22,077,460,000
GAS	3.64%	867,897,862	21,696,680,000
VHM	15.08%	1,136,171,525	15,515,520,000
HPG	37.69%	311,471,289	7,910,660,000
Mã	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị bán ròng
VCB	23.87%	227,204,160	-11,967,120,000
POW	14.02%	819,794,939	-13,236,510,000
VJC	19.77%	55,393,734	-25,446,140,000
VIC	14.72%	730,227,351	-75,420,260,000
VNM	58.69%	719,409,453	-79,978,500,000

Trên hoạt động thị trường mở, hoạt động bán tín phiếu tiếp tục được sử dụng với việc NHNN chỉ chào thầu 38,000 tỷ đồng tín phiếu với kỳ hạn 7 ngày, lãi suất 2.25%. Với 1 lượng tín phiếu đáo hạn là 46 nghìn tỷ, trạng thái ròng trên thị trường OMO tuần qua là bơm ròng 8 nghìn tỷ. Trạng thái bơm ròng tiền thông qua việc hạ khối lượng tín phiếu đang lưu hành xuống đã được NHNN duy trì qua 4 tuần liên tiếp, trong khi lãi suất liên ngân hàng vẫn duy trì mức thấp cho thấy thanh khoản trong hệ thống vẫn khá dồi dào và đây là biện pháp của NHNN nhằm duy trì mức khoảng cách lãi suất VND - USD phù hợp.

Trên thị trường trái phiếu sơ cấp, tỷ lệ trúng thầu giảm mạnh trong tuần trước, chỉ đạt 35% cho TPCP của Kho Bạc Nhà nước và NH Phát triển Việt Nam. Trong đó, Kho Bạc Nhà nước chỉ huy động thành công 1,013/4,000 tỷ đồng trái phiếu Chính phủ gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 25%) với lợi suất trúng thầu không có nhiều thay đổi so với phiên trước đó. VDB huy động thành công 2,500/4,000 tỷ đồng trái phiếu Chính phủ bảo lãnh (tỷ lệ trúng thầu 62.5%).

Trên thị trường ngoại tệ, tỷ giá trung tâm được điều chỉnh theo xu hướng tăng/giảm qua các phiên. Chốt tuần 08/11, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 23,144 VND/USD, tăng 11 đồng so với cuối tuần trước đó. Tỷ giá liên ngân hàng trong tuần qua tăng nhẹ, ở mức 23,206 đồng còn tỷ giá tại thị trường tự do tăng lên mức 23,220 đồng/1 USD.

Ngân hàng trung ương Trung Quốc (PBOC) đã bất ngờ hạ lãi suất mua lại giấy tờ có giá (repo) kỳ hạn 7 ngày xuống 2.50% từ mức 2.55%, động thái phát đi tín hiệu rằng các nhà hoạch định chính sách sẵn sàng hành động để thúc đẩy tăng trưởng đang chậm lại.

Đây là lần cắt giảm đầu tiên trong hơn bốn năm và diễn ra chỉ hai tuần sau khi PBOC cắt giảm lãi suất công cụ cho vay trung hạn (MLF), vốn được các ngân hàng tham chiếu cho các khoản vay dài hạn hơn, với cùng tỷ lệ 5 bps (từ 3.30% xuống 3.25%). Cả hai động thái cắt giảm lãi suất nêu trên đều làm tăng khả năng PBOC sẽ cắt giảm lãi suất cơ bản (LPR), vốn được nhiều ngân hàng cho vay thế chấp dựa trên lãi suất này, ngay trong tuần này để giải phóng tiền cho các khu vực đói vốn của nền kinh tế.

Trước thông tin trên, chứng khoán Châu Á đã có phiên tăng điểm trong ngày hôm nay. Chỉ số MSCI châu Á - Thái Bình Dương trừ Nhật Bản tăng 0.5%. Shanghai Composite và Shenzhen Composite của Trung Quốc lần lượt tăng 0.6% và 0.7%. Các chỉ số khác như Hangseng Index, Nikkei 225 lần lượt tăng 1.3% và 0.5%.

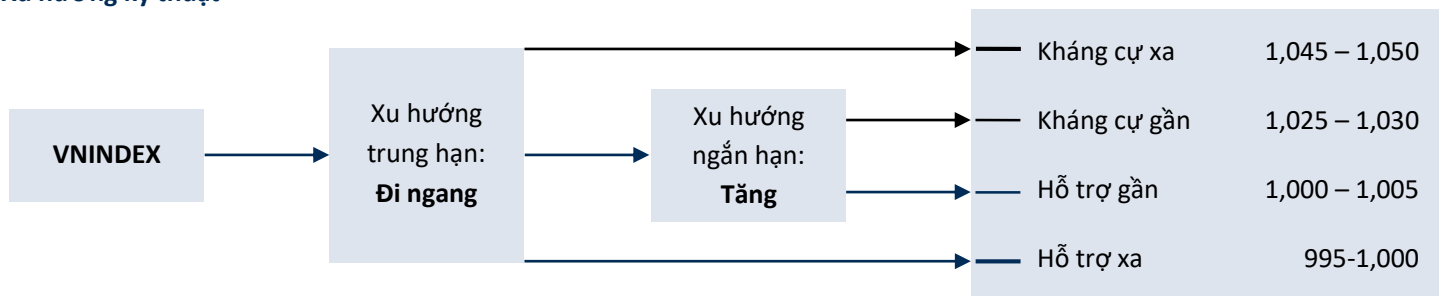
Thái Thị Việt Trinh – Chuyên viên vĩ mô – trinhttv@kbsec.com.vn

QUAN ĐIỂM & CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

VNINDEX



Xu hướng kỹ thuật



Quan điểm đầu tư

VNIndex tiếp tục đà giảm mạnh, đến từ sự lao dốc của các mã ngành ngân hàng cùng một số cổ phiếu dẫn dắt như VIC. Chúng tôi cho rằng thị trường sẽ sớm nhận được lực hỗ trợ tốt tại vùng 1,000 khi mà vùng này sau khi được chinh phục thành công trong nhịp trước thì bây giờ sẽ trở thành vùng hỗ trợ mạnh. Bên cạnh đó, một số mã dẫn dắt cũng đã lùi về những điểm hỗ trợ quan trọng. Bởi vậy, NĐT được khuyến nghị mở một phần vị thế tại vùng hỗ trợ này.

Lê Anh Tùng – Chuyên viên chiến lược – tungla@kbsec.com.vn

QUAN ĐIỂM & CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI CHỈ SỐ VN30

VN30



Chiến lược đầu tư

Tương tự VNIndex, chỉ số VN30 cũng đang chịu áp lực giảm điểm lớn, khiến chỉ số lùi về vùng hỗ trợ 920 đề cập trước đó. Các chỉ số động lượng có phần tiêu cực, trong đó chỉ số Stochastic bắt đầu chớm xuống vùng quá bán (Oversold). Dù vậy, độ lệch tiếp tục được nới rộng ở các HĐTL cho thấy tâm lý bắt đáy bắt đầu gia tăng. Chúng tôi kì vọng VN30 cũng sẽ nhận được sự hỗ trợ tốt tại vùng 920, điểm bắt đầu của đợt tăng trước và 23.6% Fibo của đợt tăng từ tháng 5. NĐT được khuyến nghị có thể mở trạng thái LONG tại vùng hỗ trợ đề cập.

KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THAM KHẢO

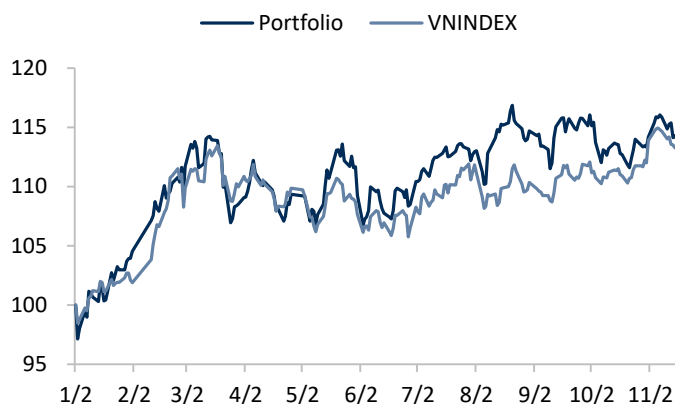
Tiêu chí đầu tư

(1) Danh mục 10 mã cổ phiếu đầu tư trung hạn (thời gian nắm giữ tối thiểu 3 tháng) nhưng có thể linh hoạt phụ thuộc biến động thị trường.

(2) Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%.

(3) Danh mục giả lập cố định tỷ trọng cổ phiếu là 100% (tỷ trọng mỗi cổ phiếu trong danh mục bằng nhau) với mục đích so sánh với biến động chỉ số VNINDEX. NĐT cần kết hợp thêm với xu hướng thị trường chung để phân bổ tỷ trọng và quản trị rủi ro.

So sánh hiệu quả danh mục đầu tư và VNINDEX



Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Tăng/giảm trong phiên	Tăng/giảm lũy kế	Điểm nhấn đầu tư
PC1	11/06/2019	19.3	-3.5%	3.5%	<ul style="list-style-type: none"> - Kỳ vọng dự án BĐS Thanh Xuân và mảng xây lắp đường truyền đạt tăng trưởng LNST 5% sau khi tăng gấp đôi năm 2019 sẽ hỗ trợ tăng trưởng LN của PC1 trong năm 2020. - Mảng xây lắp điện kỳ vọng tăng trưởng mạnh trong các năm tới do nhu cầu đầu tư lớn từ EVN nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu thụ điện toàn xã hội. - Công suất các nhà máy điện (Mông An, Bảo Lạc B, Sông Nhiệm) của PC1 dự kiến tăng mạnh trong năm 2020.
MSN	10/11/2019	74.4	-0.1%	-3.4%	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình kinh doanh thịt mát MEATDeli diễn ra khả quan kể từ khi Masan tung ra sản phẩm này vào cuối năm 2018 phản ánh triển vọng tích cực cho Masan MEATLife (MML). - Masan dự kiến sẽ đẩy mạnh phân phối thịt trong thời gian tới, trong đó có việc thâm nhập vào thị trường TP. HCM trong tháng 9/2019. - Các mảng thực phẩm đồ uống, cũng như lợi nhuận được chia từ Techcombank dự kiến tiếp tục tăng trưởng 2 chữ số. - Giá Tungsten đang cho tín hiệu hồi phục sau nhịp sụt giảm kéo dài, kỳ vọng hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của MSR.
MWG	8/9/2019	117.8	-0.6%	4.2%	<ul style="list-style-type: none"> - MWG đã tìm ra được hướng đi phù hợp với chiến lược phát triển đúng đắn, đồng thời, MWG đã thành công trong việc tìm ra công thức phát triển cho BHX và phương án tối ưu hóa

					<p>doanh thu cho chuỗi cửa ĐMX và TGDD cũng như phát triển các mảng kinh doanh mới như đồng hồ, mắt kính.</p> <p>- Chuỗi bán lẻ thực phẩm và hàng tiêu dùng ghi nhận tăng trưởng doanh thu ấn tượng với 206% YoY cho 6 tháng 2019 với doanh thu trung bình trên từng cửa hàng đạt 1.5 tỷ đồng/tháng. Trong năm nay, BHX đặt mục tiêu mở rộng mạng lưới, tăng doanh thu trên mỗi cửa hàng, cải thiện biên lợi nhuận gộp và hòa vốn tại cửa hàng và trung tâm phân phối vào cuối năm.</p> <p>- Trong dài hạn, Bách hóa Xanh (BHX) đặt mục tiêu chiếm 10-15% thị phần của thị trường bán lẻ thực phẩm ước tính có quy mô 50 – 70 tỷ USD bằng cách nâng số cửa hàng lên 8,000 – 12,000 cửa hàng trên toàn quốc. Hiện tại, chuỗi BHX đang tập trung tại TP.HCM và các tỉnh lân cận với 600 cửa hàng và dự kiến hướng tới mốc 800-900 cửa hàng vào cuối năm 2019.</p>
NLG	6/3/2019	28.25	-0.2%	4.4%	<p>- NLG duy trì vị thế dẫn đầu trong phát triển nhà ở phân khúc trung cấp và vừa túi tiền với các dòng sản phẩm chính là Ehome, Valora và Flora. Bên cạnh đó, NLG còn hợp tác thành công với các đối tác Nhật Bản có tiềm lực tài chính mạnh để triển khai các Khu đô thị (KĐT) quy mô lớn</p> <p>- Tình tài chính lành mạnh với tỷ lệ nợ vay thấp nhờ tiếp cận tốt dòng vốn đầu tư từ các NĐT nước ngoài. Trong năm 2018-2019, Nam Long tích lũy được các quỹ đất mới có tổng diện tích lên tới 236.5ha tại các tỉnh Đồng Nai và Hải Phòng. Đây đều là những quỹ đất có tiềm năng phát triển trong tương lai.</p>
PNJ	3/22/2019	84.4	-1.1%	11.9%	<p>- Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao khi cả số lượng lẫn giá trị đơn hàng đều tăng. Trong năm 2018, doanh số trang sức bán lẻ của PNJ tăng mạnh 41%, được củng cố bởi mức tăng ước tính 34% của số lượng giao dịch và mức tăng 5% của giá trị mua trung bình.</p> <p>- Với ưu thế tận dụng, khai thác cơ sở khách hàng hiện hữu, mảng đồng hồ phụ kiện thời trang của PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công do thị trường đồng hồ đeo tay Việt Nam mặc dù giá trị cao nhưng hiện đang khá phân mảnh, chưa có doanh nghiệp phân phối quy mô lớn. Ước tính mảng đồng hồ sẽ chiếm khoảng 5% lợi nhuận từ HĐKD của PNJ năm 2022</p> <p>- Dòng tiền hoạt động của PNJ âm trong các năm về trước là hệ quả của việc mở rộng hệ thống cửa hàng, tăng lượng tồn kho. Kỳ vọng PNJ sẽ có dòng tiền hoạt động dương bắt đầu từ 2019.</p>
MBB	12/18/2018	22.6	-0.7%	11.3%	<p>- NOLI sẽ tiếp tục xu hướng tăng trong năm 2019. NFI mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm được chủ yếu dẫn dắt từ mảng bảo hiểm phi nhân thọ thông qua Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC). Ngoài ra, dịch vụ ngân hàng cũng là yếu tố dẫn dắt tăng trưởng với nỗ lực vững chắc nhằm tận dụng cơ sở khách hàng của Viettel và Vingroup.</p>

					<p>- Tỷ lệ CASA (tiền gửi thanh toán) và gia tăng cho vay bán lẻ (không tính MCredit) là yếu tố dẫn dắt cho sự phát triển của NIM. Dù chi phí huy động có thể tăng nhẹ liên quan đến phát hành giấy tờ có giá trong năm 2019, chúng tôi dự báo tỷ lệ này sẽ vẫn được duy trì ở dưới mức 4% do tỷ lệ CASA mạnh mẽ. Mặt khác, dù tỷ trọng cho vay bán lẻ vẫn tiếp tục gia tăng, con số này vẫn thấp hơn các ngân hàng khác là 36% danh mục cho vay, tạo ra dư địa tăng trưởng cho lợi suất tài sản sinh lời § MCredit vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình nhưng lợi thế huy động vốn làm gia tăng cơ hội thành công. Chúng tôi cho rằng MCredit có thể tăng gấp 3 lần danh mục cho vay trong năm 2018 từ mức cơ sở thấp, đóng góp 1,8% danh mục cho vay hợp nhất. Một nửa lượng vốn huy động hiện tại của MCredit đến từ Shinsei và qua đó mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc theo đuổi thị phần trong thị trường cho vay tiền mặt. MCredit cần dư địa tăng trưởng huy động cao hơn nhiều so với HD Saison trước khi có thể nghĩ đến việc độc lập trong huy động</p>
REE	10/11/2018	37.35	0.7%	14.2%	<p>- Giá trị ký mới trong 1H2018 của mảng M&E đạt 1,000 tỷ đồng, ước tính giá trị ký mới đạt 3,000 tỷ đồng cho năm 2018. Ước tính doanh thu và lợi nhuận sau thuế mảng M&E đạt lần lượt 2,570 tỷ đồng (+10% yoy) và 308 tỷ đồng (-4.2% yoy). Doanh thu và lợi nhuận mảng ReeTech năm 2018 ước tính đạt 1,132 tỷ đồng (+20% yoy) và 40 tỷ đồng (+7.2% yoy)</p> <p>- Mảng cho thuê văn phòng là mảng có tỷ suất lợi nhuận ròng cao nhất đạt trung bình trên 50%/năm, và đem lại dòng tiền ổn định cho REE. Theo báo cáo của Savills giá cho thuê văn phòng sẽ tiếp tục tăng trưởng 6% trong giai đoạn 2018-2020.</p> <p>- Mảng đầu tư chiến lược vào ngành tiện ích (điện và nước) là mảng đem về dòng tiền cổ tức ổn định dài hạn cho REE. Tính đến thời điểm hiện tại, REE đang sở hữu 696 MW công suất phát điện và 446,200 m3/ngày tại 4 nhà máy nước.</p>
FPT	9/6/2018	57.5	-1.9%	56.7%	<p>-Hoạt động xuất khẩu phần mềm, động lực chính của phân khúc phát triển phần mềm đang tăng trưởng mạnh. Hầu hết các thị trường chính đều tăng trưởng gồm Nhật Bản, Mỹ, Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu. Kỳ vọng mảng XKPM tăng trưởng 25% trong 3 năm tới.</p> <p>-Mảng viễn thông dự kiến duy trì ổn định tăng trưởng 15% nhờ động lực tăng trưởng thuê bao và mảng truyền hình trả tiền bắt đầu có lãi từ năm 2020.</p> <p>-Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% tới 2020. Với EPS dự phóng 2019 xấp xỉ 3,116 đồng/cp, FPT đang giao dịch ở mức P/E hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng và so với trung bình các doanh nghiệp cùng ngành trong khu vực</p>
GMD	8/22/2018	24.95	-0.2%	3.1%	<p>- Hoạt động kinh doanh kỳ vọng tăng trưởng trở lại là động lực chính hỗ trợ cho sự phục hồi cổ phiếu, bên cạnh, câu chuyện</p>

về thoái vốn tại dự án bất động sản hoặc thông tin về thoái vốn của VIG tại công ty.

- Lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng trở lại; định giá dài hạn hấp dẫn. Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 1 đi vào hoạt động sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu trong 2019 – 2020. Dự án hoàn thành tăng công suất xếp dỡ của GMD từ 1.250.000 teus lên 2.000.000 teus, tương ứng mức tăng 60%. Theo kế hoạch, tỷ lệ lấp đầy dự kiến trong 2019 là 80% và 100% trong 2020.
- Lợi nhuận từ hoạt động logistic sẽ tăng trưởng với sự hỗ trợ từ đối tác CJ Logistic. Với sự tham gia sâu hơn của CJ Logistic, ban lãnh đạo công ty kỳ vọng mang lại động lực tăng trưởng tốt hơn cho mảng logistic.

-Mặc dù đã trải qua nhịp hồi phục mạnh từ đầu năm 2019, P/E của PVS vẫn đang thấp hơn tương đối so với P/E trung vị các công ty cùng ngành trong khu vực.

-Với dự báo giá dầu duy trì ở mặt bằng trên 60USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức hòa vốn bình quân của Việt Nam vào khoảng 55USD/thùng, hàng loạt các dự án dầu khí lớn sẽ được khởi động từ năm 2020 trở về sau.

-Dự báo EPS cốt lõi 2019-2023 sẽ đạt tăng trưởng kép hàng năm 9.0% nhờ các dự án Sao Vàng – Đại Nguyệt, Gallaf, Lô B và Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2 và mảng FSO ổn định.

PVS	8/15/2018	18.8	0.0%	9.3%
-----	-----------	------	------	------

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7 Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 - Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

